



**SaoBacDau**  
TECHNOLOGIES GROUP

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2012

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐẪU



**Trụ sở chính:** Lô U12B – 16A, KCX Tân Thuận, Q.7, TP.HCM, Việt Nam ; Tel: (84.8) 37700968 Fax: (84.8) 37700969

**Chi nhánh :** Tầng 4 Phòng 404 D10 Giảng Võ, Quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam; Tel: (84.4) 37722989, Fax: (84.4) 37723000

Đà Nẵng Software Park, 2 Quang Trung, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng; (84.511) 3812175, Fax: (84.511) 3812175

Web site: [www.saobacdau.vn](http://www.saobacdau.vn)



## Mục lục

I. TỔNG QUAN SAO BẮC ĐẪU.....	3
1. Các giá trị nền tảng .....	3
2. Lĩnh vực hoạt động .....	3
3. Định hướng phát triển .....	4
II. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC .....	5
1. Thay đổi về vốn cổ phần .....	5
2. Tình hình tài chính .....	5
3. Việc thực hiện kế hoạch SXKD hợp nhất .....	6
3.1 Các chỉ tiêu kinh doanh hợp nhất .....	6
3.2 Cơ cấu doanh thu & lợi nhuận giữa Sao Bắc Đẩu và các công ty thành viên:.....	7
4. Những hoạt động nổi bật trong năm 2012 .....	8
5. Mục tiêu năm 2013 .....	9
III. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT).....	10
1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm .....	10
2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch HĐQT .....	11
2.1 Đánh giá các cuộc họp HĐQT .....	11
2.2 Hoạt động khác của HĐQT:.....	11
2.3 Thù lao và thưởng cho HĐQT trong năm 2012 .....	11
2.4 Đánh giá hiệu quả của Ban kiểm soát .....	11
2.5 Đánh giá hiệu quả của TGD và Ban TGD .....	12
3. Những thay đổi chủ yếu trong năm.....	12
4. Kế hoạch trong 2013 .....	12
4.1 Các mục tiêu.....	12
4.2 Triển vọng và kế hoạch trong tương lai .....	13
4.3 Đầu tư .....	13
5. Ban Lãnh đạo .....	13
IV. BÁO CÁO NHÂN SỰ.....	16
V. SƠ ĐỒ TỔ CHỨC ĐIỀU HÀNH NĂM 2012.....	17
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT .....	18
1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất .....	18
2. Bảng cân đối kế toán (rút gọn).....	19
VII. HOẠT ĐỘNG CÔNG TY THÀNH VIÊN .....	20



## I. TỔNG QUAN SAO BẮC ĐẪU

### 1. Các giá trị nền tảng

#### TÂM NHÌN

Trở thành Tổng Công ty hàng đầu trong lĩnh vực CNTT tại Việt Nam, là nơi hội tụ của sự thành đạt và niềm tự hào của con người Sao Bắc Đẩu.

#### SỨ MỆNH

Sứ mệnh của chúng tôi là đầu tư nghiên cứu và phát triển các giải pháp CNTT tiên tiến để ứng dụng vào thực tiễn cuộc sống, hoài bão dùng trí tuệ người Việt tiếp cận với nền công nghệ thế giới, nhằm thúc đẩy nền CNTT Việt Nam.

### 2. Lĩnh vực hoạt động

Được chuyển mình từ một nhà cung cấp các giải pháp tích hợp hệ thống chuyên nghiệp, đến nay Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu đang tiếp tục khẳng định và trở thành một Tổng Công ty cùng công ty thành viên hoạt động đa dạng và chuyên sâu trong lĩnh vực công nghệ cao. Với tiềm năng sẵn có là mối quan hệ đối tác chiến lược trong ngành CNTT với các tập đoàn hàng đầu thế giới, Sao Bắc Đẩu mang đến cho khách hàng sự thoải mái cao nhất về giải pháp công nghệ và chất lượng dịch vụ.

Các hoạt động kinh doanh chính hiện nay của Sao Bắc Đẩu:

- Cung cấp dịch vụ tích hợp hệ thống công nghệ thông tin và viễn thông,
- Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật công nghệ thông tin,
- Cung cấp các sản phẩm phần mềm và dịch vụ phần mềm chất lượng cao,
- Cung cấp dịch vụ hạ tầng viễn thông và CNTT cho các khu đô thị mới và cao ốc văn phòng, các khu chung cư.



### **3. Định hướng phát triển**

#### ***3.1 Mục tiêu***

- ❖ Mục tiêu hoạt động của Công ty là tập trung mang lại lợi nhuận cho nhà đầu tư, lợi ích cho cộng đồng và thu nhập cao cho người lao động.
- ❖ Công ty phát triển cùng sự phát triển của đất nước, thay đổi linh hoạt với nền kinh tế thế giới, tăng cường sức mạnh cạnh tranh trên nền tảng vững chắc của các nguồn lực.

#### ***3.2 Các chiến lược phát triển trung hạn và dài hạn***

- Đẩy mạnh đầu tư, tạo đột biến tăng trưởng;
- Chuyên nghiệp hóa trong kinh doanh tạo sự phát triển bền vững;

**II. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC****1. Thay đổi về vốn cổ phần**

Cho đến cuối năm 2012, vốn thực góp của Công ty là 80 tỷ đồng.

Tổng số cổ đông của công ty tính đến 31/12/2012 là 213 cổ đông

*Bảng 2: Số liệu về vốn cổ phần tính đến 31/12/2012*

Chỉ tiêu	Số lượng (cp)	Tỉ trọng (%)	Mệnh giá (vnd)	Quyền biểu quyết
Cổ phiếu phổ thông	8,000,000	100%	10,000	1:1

**2. Tình hình tài chính****Các chỉ tiêu tài chính cơ bản hợp nhất:**

- Đối với chỉ tiêu tài sản, trong năm 2012 nhìn chung không có nhiều biến động. Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Tích hợp Hệ thống tại Khu chế xuất Tân Thuận, Q.7, TP.HCM đã hoàn thành vào năm 2011 và hiện đang hoạt động ổn định. Sự biến động Tổng tài sản chủ yếu do sự biến động ở mục Tài sản ngắn hạn, cụ thể ở các khoản: Phải thu khách hàng, Thuế GTGT được khấu trừ. Các chỉ tiêu khác, nhìn chung không có biến động nhiều.
- Đối với Vốn đầu tư của Chủ sở hữu, trong năm 2012, Sao Bắc Đẩu duy trì tỷ lệ 69% ở công ty con duy nhất SBDS và trong kỳ không phát hành thêm cổ phiếu.
- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán năm 2012 không có biến động nhiều so với năm trước. Mặc dù trong năm 2012, các chỉ tiêu Nợ ngắn hạn, Phải trả người bán có tăng nhưng nhìn chung công ty vẫn đảm bảo nguồn lực tài chính và duy trì khả năng thanh toán.
- Về chỉ tiêu lợi nhuận, trong năm 2012 mặc dù tình hình nền kinh tế vĩ mô có nhiều biến động nhưng chỉ tiêu này chỉ giảm nhẹ so với năm 2011 cho thấy hiệu quả của các hoạt động kinh doanh của công ty.

*Bảng 3: các chỉ tiêu tài chính cơ bản*

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2012	Năm 2011
<b>Cơ cấu tài sản</b>			
Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	17.7%	24.6%
Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	82.3%	75.4%



Bảng 3: các chỉ tiêu tài chính cơ bản (tt)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2012	Năm 2011
<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	70.4%	57.1%
Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	27.9%	40.5%
<b>Khả năng thanh toán</b>			
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1.09	1.15
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1.17	1.32
<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>			
Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	3.0%	4.5%
Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	2.7%	3.0%
Lợi nhuận sau thuế / Nguồn vốn chủ sở hữu	%	10.7%	11.1%

### 3. Việc thực hiện kế hoạch SXKD hợp nhất

#### 3.1 Các chỉ tiêu kinh doanh hợp nhất

Trong năm 2012, các doanh nghiệp Việt Nam nói chung và các doanh nghiệp kinh doanh lĩnh vực công nghệ thông tin tiếp tục gặp không ít khó khăn từ việc tái cấu trúc hệ thống ngân hàng cũng như việc thực hiện Nghị quyết 11 - hạn chế đầu tư công... Sao Bắc Đẩu đã vượt qua được những khó khăn này để đạt được kết quả kinh doanh khả quan nhờ phát huy nội lực, linh hoạt kinh doanh và quản lý tốt những dự án trọng điểm.

Kết quả thực tế của hoạt động kinh doanh đạt 90% kế hoạch doanh thu tuy nhiên lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 111% so với kế hoạch đã đặt ra bởi doanh thu và lợi nhuận hợp nhất chủ yếu đóng góp từ Công ty SBD SI (xem bảng 4) trong khi doanh thu và lợi nhuận từ Công ty Sao Bắc Đẩu Service đạt chỉ tiêu rất thấp so với kế hoạch đặt ra.

Bảng 4: Kết quả kinh doanh thực tế so với kế hoạch năm 2012

ĐVT: tỷ đồng

2012	Kế hoạch	Thực hiện	Đạt
Doanh thu hợp nhất	425.3	379.88	89.3%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	9.00	9.99	111.0%



- Kết quả kinh doanh thực tế năm 2012 tăng nhiều so với năm trước. Cụ thể, doanh thu đạt 111.2% so với năm 2011, lợi nhuận trước thuế năm 2012 đạt 100.6% so với năm 2011. (Xem bảng 5)

Bảng 5: Kết quả kinh doanh so với năm 2011

DVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	2011	2012	Đạt
Doanh thu hợp nhất	341.64	379.88	111.2%
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	13.69	13.77	100.6%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.08	3.68	119.5%
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	0.288	0.049	17.0%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	10.06	9.99	99.3%

### 3.2 Cơ cấu doanh thu & lợi nhuận giữa Sao Bắc Đẩu và các công ty thành viên:

#### Sao Bắc Đẩu Tích hợp Hệ thống (SBD SI)

Cũng như những năm trước, Sao Bắc Đẩu với mảng kinh doanh truyền thống - Tích hợp Hệ thống - là đơn vị đem lại nguồn thu chính của trong tổng thể kết quả kinh doanh hợp nhất. Doanh thu chiếm hơn 99%, lợi nhuận chiếm 118%.

- So với chỉ tiêu kế hoạch năm 2012, doanh thu thực tế đạt 88.5% kế hoạch, lợi nhuận thực tế đạt 133% kế hoạch (xem thêm bảng 6).
- So với kết quả kinh doanh năm 2011, doanh thu và lợi nhuận năm 2012 đều tăng vượt bậc. Cụ thể, doanh thu tăng 110%, lợi nhuận sau thuế tăng 127.7% (xem thêm bảng 7).

Bảng 6: Kết quả kinh doanh thực tế so với kế hoạch năm 2011 của SBD SI

DVT: tỷ đồng

2012	Kế hoạch	Thực hiện	Đạt
Doanh thu	417	368.87	88.5%
Lợi nhuận sau thuế	8.30	11.05	133.1%

Bảng 7: Kết quả kinh doanh năm 2012 so với năm 2011 của SBD SI

DVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	2011	2012	Đạt
Doanh thu SI	335.23	368.87	110.0%
Lợi nhuận trước thuế	11.73	14.74	125.7%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.08	3.68	119.5%
Lợi nhuận sau thuế	8.65	11.05	127.7%



### Công ty CP Dịch vụ Công nghệ Sao Bắc Đẩu (SBD Services)

Trong năm 2012, với việc điều chuyển Phòng kinh doanh số 2 (BU2) từ SBD SI sang SBD Services (SBDS), cơ cấu lại đội ngũ kinh doanh và mở rộng mảng kinh doanh, SBDS đã bước đầu đi vào giai đoạn tăng trưởng. Cụ thể, doanh thu đạt 232.6% so với năm 2011. Tuy nhiên, do giai đoạn đầu đi vào ổn định cộng thêm việc định hướng phát triển mảng kinh doanh Cloud trong năm 2012 không thành công ( được chuyển mục tiêu kinh doanh mảng Cloud cho công ty SBD SI từ năm 2013 ), nên những khoản chi phí giá vốn, chi phí quản lý tăng so với năm 2011, dẫn đến lợi nhuận chỉ đạt 17% so với năm 2011 (*xem thêm bảng 8*).

Tuy nhiên, các hoạt động của SBDS hiện nay đã bước đầu đi vào ổn định, trong năm 2013 hi vọng sẽ là một năm khởi sắc và đạt được kết quả khả quan hơn.

*Bảng 8: Kết quả kinh doanh năm 2012 so với năm 2011 của SBDS*

*DVT: tỷ đồng*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>2011</b>	<b>2012</b>	<b>Đạt</b>
Doanh thu	6.68	15.54	232.6%
Lợi nhuận trước thuế	1.12	0.19	17.0%

#### 4. Những hoạt động nổi bật trong năm 2012

- Trở thành đối tác đầu tiên và duy nhất đến nay tại Việt Nam có Chứng chỉ Đối tác triển khai các giải pháp tích hợp hạ tầng và ứng dụng trên nền điện toán đám mây của Cisco (Cisco Cloud Builder Partner).
- Tích cực tham gia và hỗ trợ nhiệt tình các hiệp hội ngành nghề, các tổ chức Hội Doanh nhân Trẻ TP.HCM (YBA), Hội Tin học TP.HCM (HCA), Hội An toàn Thông tin chi hội phía Nam (VNISA). Tham gia tài trợ đối với các hoạt động của Hội như Hợp mặt đầu năm HCA, Tài trợ Kim cương đối với VNISA; hoặc các chương trình xã hội, từ thiện của YBA.
- Tổ chức thành công nhiều Hội thảo giới thiệu sản phẩm, giải pháp dịch vụ phối hợp cùng các hãng CNTT hàng đầu thế giới như chuỗi hội thảo giới thiệu các giải pháp của Cisco VXI (tại Hà Nội và Tp.HCM), VDI (Cisco) ; hội thảo ITIL (BMC software), IBM Datapower (IBM), Smarter Monitoring (Riverbed); SBD Day (Cisco – HDS – VMware)...
- Đạt được nhiều đột phá thành công trong các mảng thị trường chính phủ và các hãng sản xuất.





- Giải thưởng đạt được:
  - **Nhóm 5 dẫn đầu (Top 5) đơn vị Tích hợp Hệ thống hàng đầu** trong sách trắng CNTT 2012 do Bộ Thông tin Truyền thông ghi nhận.
  - **Nhóm 5 dẫn đầu (Top 5) đơn vị Tích hợp Hệ thống CNTT** do Hội Tin học TP. HCM (HCA) trao tặng.
  - **Huy Chương Vàng đơn vị Tích hợp Hệ thống CNTT** do Hội Tin học TP. HCM (HCA) trao tặng.

## 5. Mục tiêu năm 2013

- Tăng trưởng doanh thu hợp nhất năm 2013 đạt 20% so với năm 2012
- Đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ CNTT: dịch vụ sao lưu dữ liệu từ xa Easybackup; các dịch vụ hạ tầng CNTT; managed services.
- Tập trung phát triển sản phẩm/ giải pháp đang là xu thế trên thị trường như: các giải pháp trên nền tảng điện toán đám mây; các giải pháp ảo hóa; các giải pháp của Cisco như BYOD, VXI, VDI, Collaboration...
- Gia tăng hợp tác chặt chẽ với các hãng CNTT lớn như Cisco, IBM, HDS... và các hiệp hội ngành nghề YBA, VNISA, HCA...
- Tiếp tục phát triển các thị trường giàu tiềm năng như Gov, Manufacturing, bên duy trì thế mạnh ở các thị trường FSI, Oil& Gas...
- Tài chính: Chủ động nguồn vốn kinh doanh; quản lý ngân sách hoạt động chặt chẽ.
- Chuyên nghiệp hóa các hoạt động nội bộ để tối ưu kết quả kinh doanh.



### III. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)

#### 1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm

Báo cáo 5 Mục tiêu của HĐQT đã đặt ra tại ĐHCĐ năm 2012:

1. Đảm bảo các nguồn lực để duy trì mức tăng trưởng 30% trong lĩnh vực kinh doanh chính.
2. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các cuộc họp đưa ra các nghị quyết để hỗ trợ kịp thời hoạt động của tổng công ty & các công ty thành viên.
3. Thu hút và kêu gọi vốn đầu tư cho tổng công ty và các dự án phát triển.
4. Tái cấu trúc các danh mục đầu tư, đảm bảo quản lý hiệu quả nguồn vốn đầu tư.
5. Phát triển nguồn nhân lực.

Trong đó, trong năm 2012, HĐQT tập trung mạnh mẽ vào Mục tiêu tối ưu hóa danh mục đầu tư và việc quản lý các hoạt động đầu tư bao gồm cả đầu tư dự án mới, kêu gọi vốn cho các dự án đầu tư phát triển.

1. Đảm bảo các nguồn lực để duy trì mức tăng trưởng 30% trong lĩnh vực kinh doanh chính:

Thực hiện phê duyệt các hạn mức với các nguồn tài chính khác nhau nhằm đảm bảo sự tăng trưởng doanh thu.

Ban kiểm soát nội bộ cũng đề xuất các ý kiến giúp ban điều hành kiểm soát các chỉ tiêu tài chính, ngân sách năm.

2. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các cuộc họp đưa ra các nghị quyết để hỗ trợ kịp thời hoạt động của công ty & SBDS:

Ban kiểm soát nội bộ cũng định kỳ xem xét các báo cáo của Ban điều hành Sao Bắc Đẩu và SBDS.

3. Thu hút và kêu gọi vốn đầu tư cho tổng công ty và các dự án phát triển:

HĐQT vẫn đang tiếp tục tích cực làm việc với đơn vị tư vấn nhằm tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược nhằm đảm bảo nguồn vốn phát triển cho các KH phát triển trung hạn.

4. Tái cấu trúc các danh mục đầu tư, đảm bảo quản lý hiệu quả nguồn vốn đầu tư:

HĐQT đã phê duyệt chuyển nhượng tài sản đất cho công ty Kakusho nhằm tập trung nguồn vốn cho lĩnh vực kinh doanh chính. Hiện đã thực hiện xong giai đoạn 1, dự kiến sẽ hoàn tất trong năm 2013.



5. Phát triển nguồn nhân lực:

Tiếp tục phê duyệt các kế hoạch phát triển nhân sự cấp cao theo đề xuất của TGD.

**2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch HĐQT**

**2.1 Đánh giá các cuộc họp HĐQT**

- HĐQT đã tiến hành đầy đủ các cuộc họp định kỳ (3 tháng 1 lần) và các cuộc họp đột xuất tổng cộng là 14 cuộc họp chính thức năm 2012 với sự tham dự đầy đủ của hầu hết các thành viên HĐQT. Các thành viên vắng mặt đều có lý do chính đáng, có ủy quyền biểu quyết. Các nội dung họp, chương trình nghị sự rõ ràng, có kết luận, thời gian hoàn thành và đưa ra nhiều Nghị quyết quan trọng và kịp thời.
- HĐQT cũng đã triệt để áp dụng phương thức họp qua Video conference (hội nghị truyền hình trực tiếp) giảm thiểu thời gian đi lại và chủ động hơn về mặt thời gian.

**2.2 Hoạt động khác của HĐQT:**

Đánh giá hoạt động các thành viên chuyên trách:

- **Chủ tịch HĐQT:** tham gia đầy đủ và chủ tọa các cuộc họp và ban hành kịp thời các nghị quyết.
- **Thư ký công ty:** thực hiện tốt vai trò tổ chức các cuộc họp (các chương trình nghị sự, biên bản các cuộc họp, nội dung các nghị quyết, đôn đốc các thành viên HĐQT chuẩn bị tài liệu họp và tham gia tích cực vào các cuộc họp HĐQT); Xây dựng các ý kiến thực hiện theo đúng các qui định của tư vấn, UBCK và các qui định pháp luật khác.
- **Ban Kiểm Soát (BKS):** đã tích cực tham gia vào các cuộc họp của HĐQT và đóng góp nhiều ý kiến xác đáng cho các vấn đề HĐQT thảo luận và trao đổi.
- **Ban kiểm soát nội bộ:** cũng đã hoạt động tích cực, đưa ra các đánh giá kiến nghị giúp HĐQT và Ban TGD có những quyết định quan trọng.

**2.3 Thù lao và thưởng cho HĐQT trong năm 2012**

ĐHCĐ năm 2012 đã phê duyệt chi phí HĐQT là 1.572.567.441 VNĐ

- Đã thực hiện: 1.221.411.276 VNĐ
- Ngân sách chưa sử dụng hết: 351.156.165 VNĐ

**2.4 Đánh giá hiệu quả của Ban kiểm soát**

Ban Kiểm Soát (BKS), đặc biệt là Trưởng Ban, theo đánh giá của HĐQT, đã tích cực tham gia vào các cuộc họp của HĐQT và đóng góp nhiều ý kiến xác đáng cho



các vấn đề HĐQT thảo luận và trao đổi cũng như cho Tổng Giám đốc (TGD) trong công tác điều hành.

### 2.5 **Đánh giá hiệu quả của TGD và Ban TGD**

Theo đánh giá của HĐQT, mặc dù trong bối cảnh hết sức khó khăn của nền kinh tế nói chung và đặc biệt khó khăn đến từ việc tỷ giá tăng, lãi suất ngân hàng biến động tăng một cách phức tạp nhưng công ty đã đạt vượt mức tỷ lệ lợi nhuận đề ra trong năm 2012. Đó là nỗ lực rất lớn của TGD và Ban Tổng Giám đốc điều hành.

## 3. **Những thay đổi chủ yếu trong năm**

### Thay đổi về Điều lệ, vốn Điều lệ và quy mô hoạt động

Tổng số cổ đông của được nâng lên thành 213 cổ đông tính đến 31/12/2012.

*Bảng 1 - Cơ cấu sở hữu và số lượng cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/12/2012*

Miêu tả	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ trọng trên vốn điều lệ
1. Cổ đông nhà nước	---	---	---
2. Cổ đông trong công ty, trong đó:	51	4.426.955	55.34%
- HĐQT ( Bao gồm ban TGD)	8	3.110.297	38.88%
- Ban Kiểm Soát	2	464.137	5.80%
- Cán bộ CNV	41	852.521	10.66%
- Cổ phiếu quỹ	---	---	---
3. Cổ đông ngoài công ty, trong đó:	162	3.665.707	46.36%
- Cổ đông trong nước			
+ Cá nhân	160	3.598.322	45.52%
+ Tổ chức	1	59.214	0.74%
- Cổ đông ngoài nước			
+ Cá nhân	1	8171	0.10%
+ Tổ chức			
Tổng cộng	213	8.000.000	100%

## 4. **Kế hoạch trong 2013**

### 4.1 **Các mục tiêu**

HĐQT trong năm 2013 sẽ tiếp tục bám sát 5 Mục tiêu chính (có sửa đổi) đã đề ra và được ĐHCĐ phê duyệt tại các kỳ đại hội trước:



- Đảm bảo các nguồn lực (tài chính, nhân sự) để duy trì mức tăng trưởng 15% trong lĩnh vực kinh doanh chính.
- Đảm bảo thực hiện đầy đủ các cuộc họp đưa ra các nghị quyết để hỗ trợ kịp thời hoạt động của tổng công ty & các công ty thành viên.
- Thu hút và kêu gọi vốn đầu tư, hợp tác với đối tác chiến lược và xây dựng các dự án phát triển dịch vụ.
- Tái cấu trúc các danh mục đầu tư, đảm bảo quản lý hiệu quả nguồn vốn đầu tư.
- Phát triển nguồn nhân lực cấp cao.

Trong đó HĐQT tại nhiệm kỳ mới sẽ tập trung vào việc thu hút và kêu gọi vốn đầu tư, hợp tác với đối tác chiến lược và xây dựng các dự án phát triển dịch vụ.

#### **4.2 Triển vọng và kế hoạch trong tương lai**

- Giữ vững mức độ tăng trưởng mảng kinh doanh chính là tích hợp hệ thống ở mức 15%.
- Đầu tư phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là các nguồn lực cấp trung và cao.
- Phát triển mạnh thêm các quan hệ đối tác, tiến tới thành lập các liên doanh cung cấp dịch vụ.

#### **4.3 Đầu tư**

- Tiếp tục giữ mức đầu tư vào công ty SBD Services - ngoài việc tiếp tục kinh doanh hạ tầng viễn thông, phát triển thêm các dịch vụ Manage Services và dịch vụ ISP (cung cấp kết nối Internet) cho các dự án hiện hữu.
- Đầu tư dự án Cloud computing (liên doanh) mở ra hướng phát triển dịch vụ mới cho các khách hàng trong và ngoài nước.

### **5. Ban Lãnh đạo**

#### **❖ Ông Nguyễn Đức Quang – Chủ tịch HĐQT Công ty CP Công nghệ Sao Bắc Đẩu**

Ông Quang là một trong những cổ đông sáng lập ban đầu của Sao Bắc Đẩu. Ông đã có nhiều năm kinh nghiệm trong điều hành hoạt động trong lĩnh vực CNTT. Ông Quang từng giữ chức vụ TGD Sao Bắc Đẩu từ năm 2000 đến 2007. Ông Quang được mô tả là người có uy tín, trách nhiệm trong công việc, và là người đề xuất các chiến lược phát triển của Sao Bắc Đẩu trong nhiều năm qua.



❖ **Ông Trần Tuyên Đức - Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Công nghệ Sao Bắc Đẩu**

Ông Đức là một trong những cổ đông sáng lập ban đầu của Sao Bắc Đẩu. Ông đã có hơn 20 năm hoạt động trong lĩnh vực CNTT, và là một trong những chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực Mạng viễn thông ở Việt Nam. Ông cũng đã đảm nhiệm nhiều chức vụ quản lý và kỹ thuật tại các công ty hàng đầu trong lĩnh vực tích hợp hệ thống. Ông Đức đã giữ chức vụ Phó TGD Sao Bắc Đẩu từ năm 1999 và từ năm 2006 trở thành Chủ tịch HĐQT cho đến năm 2007. Ngoài chức danh PCT HĐQT công ty mẹ SBD, hiện nay, ông Đức đang giữ cương vị Chủ tịch HĐQT công ty SBDS.

❖ **Ông Trần Anh Tuấn – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty CP Công nghệ Sao Bắc Đẩu**

Ông Tuấn là người có nhiều kinh nghiệm hoạt động và quản lý trong lĩnh vực Công nghệ thông tin và Viễn thông. Trước khi gia nhập Sao Bắc Đẩu, ông Tuấn từng giữ chức vụ quản lý cao cấp tại các công ty CNTT lớn như Nortel Networks Việt Nam, Saigontel, EIS... Với cương vị là TGD Sao Bắc Đẩu từ tháng 1 năm 2008 đến nay, Ông Tuấn đã cơ cấu bộ máy tổ chức chuyên nghiệp, cải tiến các quy trình hoạt động và quản lý một cách hiệu quả, đã góp phần đem lại sự phát triển ổn định cho doanh nghiệp.

❖ **Ông Đỗ Văn Hào - Thành viên HĐQT kiêm Thư ký Công ty CP Công nghệ Sao Bắc Đẩu**

Ông Hào được mô tả là người có nhiều uy tín, thẳng thắn, quyết đoán trong công việc. Ông đã có hơn 25 năm kinh nghiệm làm việc trong các công ty nước ngoài và Tổng công ty lớn của Việt nam, từng giữ những chức vụ quan trọng trong các công ty, tổng công ty lớn. Ông đã đảm nhận chức vụ Giám đốc từ năm 1997 đến năm 2000, Phó TGD phụ trách điều hành của công ty từ năm 2000 đến năm 2007. Ngoài chức danh TV HĐQT công ty mẹ SBD, hiện nay, ông Hào đang giữ cương vị Giám đốc Công ty SBDS.

❖ **Ông Hoàng Hải Thịnh - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc thứ nhất Công ty CP Công nghệ Sao Bắc Đẩu**

Ông Thịnh là người có hơn 25 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực CNTT. Gia nhập Sao Bắc Đẩu từ những ngày đầu ông đã góp phần xây dựng hoạt động của chi nhánh Hà Nội vững mạnh. Ông Thịnh được đánh giá là người có khả năng đánh giá, phân tích thị trường, xây dựng các mối quan hệ chiến lược và đưa ra các quyết định chính xác.

❖ **Ông Lê Hồng Phong – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc Công ty CP Công nghệ Sao Bắc Đẩu**

Ông Phong đã có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực CNTT và Viễn Thông. Ông Phong tham gia vào Ban Lãnh đạo công ty từ năm 2006 phụ trách hoạt động kinh



doanh của công ty, đặc biệt là phát triển hoạt động kinh doanh ở khu vực miền Bắc. Ông đã đạt được nhiều thành tựu trong việc phát triển thị trường, đa dạng hóa giải pháp, dịch vụ của công ty.

❖ **Ông Đặng Nam Sơn - Thành viên HĐQT Công ty CP Công nghệ Sao Bắc Đẩu**

Ông Sơn tốt nghiệp thủ khoa Đại học Kiến Trúc Hà Nội, tiếp tục chương trình đào tạo sau đại học tại Úc, sống và làm việc tại Úc một thời gian với tư cách giảng viên Đại Học Swinburne. Ông Sơn được mô tả là người thông minh, quyết đoán và làm việc khoa học.

❖ **Bà Mai Thị Thúy Mai – Trưởng ban Kiểm soát công ty CP Công nghệ Sao Bắc Đẩu**

Là đồng sáng lập viên công ty Sao Bắc Đẩu, bà Mai nhận trách nhiệm quản lý tài chính của công ty từ những ngày đầu tiên. Chị được mô tả là người chi tiết, cẩn thận và rất gắn bó với tổ chức.

❖ **Ông Hà Thế Thập – Phó Tổng Giám đốc Điều hành kiêm Giám đốc Tài chính Công ty CP Công nghệ Sao Bắc Đẩu**

Ông Thập gia nhập đội ngũ lãnh đạo của Sao Bắc Đẩu vào những ngày đầu năm 2001 với vị trí Kế toán trưởng Công ty. Với những thành công trong việc xây dựng và tổ chức bộ máy kế toán công ty hoạt động một cách hiệu quả, năm 2004, ông Thập được Hội đồng Quản trị cũng như ban Tổng Giám đốc tin tưởng giao vị trí Giám đốc Tài chính. Từ năm 2011 đến nay, ông Thập được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc điều hành Sao Bắc Đẩu.



#### IV. BÁO CÁO NHÂN SỰ

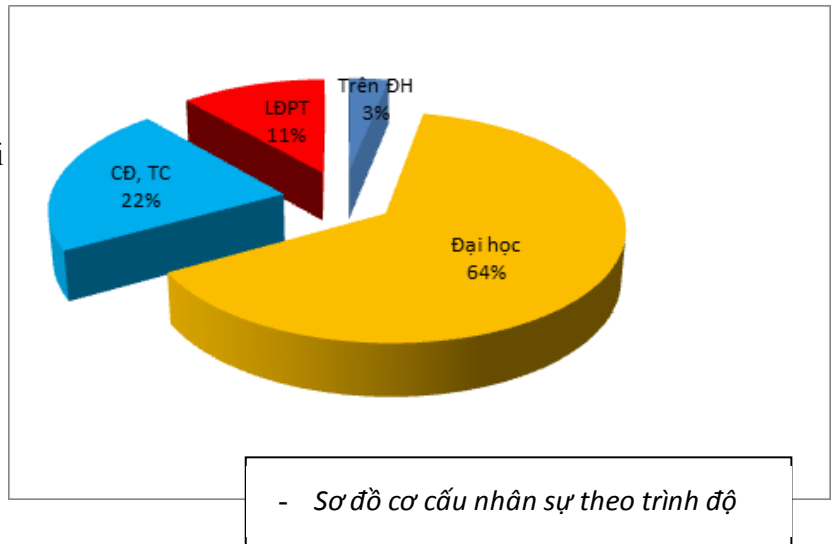
Số lượng nhân sự của Sao Bắc Đẩu và các công ty thành viên tính đến cuối năm 2012 đạt 190 người, so với năm 2011 tăng trưởng khoảng 104%.

Sao Bắc Đẩu – SI có số lượng nhân sự chiếm 82.63 % số lượng nhân sự hợp nhất; Số lượng nhân sự tính đến 31/12/2012 của Sao Bắc Đẩu – SI đạt 157 người.

Các số liệu nhân sự của Sao Bắc Đẩu SI:

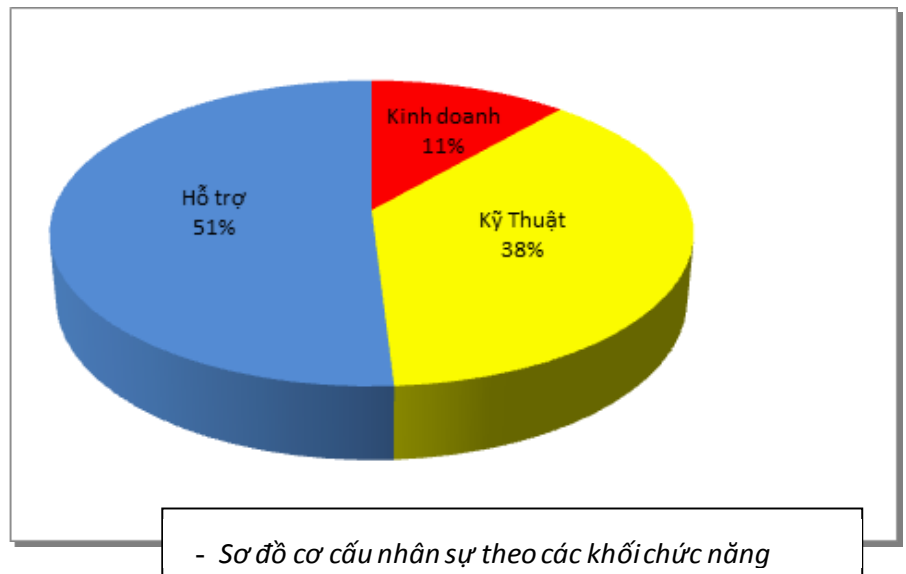
**\* Cơ cấu nhân sự theo trình độ:**

- Trên Đại học: 5 người
- Đại học: 100 người
- Cao đẳng, Trung cấp: 34 người
- Lao động phổ thông: 18 người



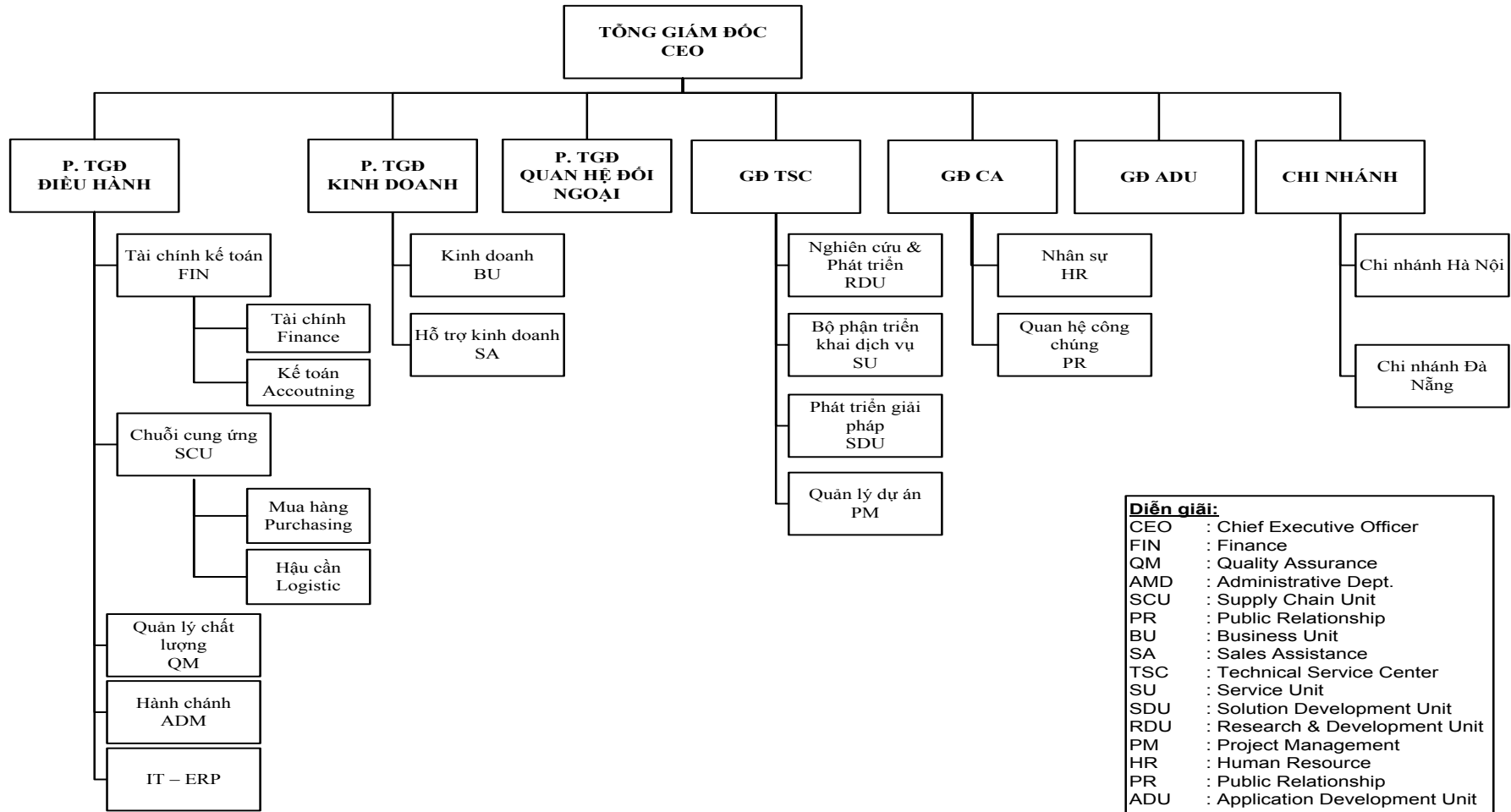
**\* Cơ cấu nhân sự theo khối chức năng:**

- Kinh doanh: 18 người
- Kỹ thuật: 59 người
- Hỗ trợ: 80 người





V. SƠ ĐỒ TỔ CHỨC ĐIỀU HÀNH NĂM 2012



## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT

### 1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

ĐVT: VND

PL	CHỈ TIÊU	Năm 2012	Năm 2011	Tỷ lệ % tăng (+)/giảm(-)
01	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	379,880,624,214	341,635,376,835	11%
02	Các khoản giảm trừ doanh thu	1,349,386,828	433,705,000	211%
10	<b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>378,531,237,386</b>	<b>341,201,671,835</b>	<b>11%</b>
11	Giá vốn hàng bán	302,888,684,530	265,060,519,967	14%
20	<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>75,642,552,856</b>	<b>76,141,151,868</b>	<b>-1%</b>
21	Doanh thu hoạt động tài chính	472,835,094	1,444,073,833	-67%
22	Chi phí tài chính	6,197,623,092	17,997,622,774	-66%
24	Chi phí bán hàng	15,282,233,900	14,332,269,919	7%
25	Chi phí quản lý doanh nghiệp	42,710,233,215	34,812,946,809	23%
30	<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>11,925,297,743</b>	<b>10,442,386,199</b>	<b>14%</b>
31	Thu nhập khác	2,167,025,394	3,988,553,229	-46%
32	Chi phí khác	316,698,186	740,875,249	-57%
40	<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>1,850,327,208</b>	<b>3,247,677,980</b>	<b>-43%</b>
50	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>13,775,624,951</b>	<b>13,690,064,179</b>	<b>1%</b>
51	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	3,686,397,998	3,081,200,470	20%
52	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	49,746,517	288,954,352	-83%
60	<b>Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>10,039,480,436</b>	<b>10,319,909,357</b>	<b>-3%</b>
61	<b>Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số</b>	<b>45,694,789</b>	<b>257,904,404</b>	<b>-82%</b>
62	<b>Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của Công ty mẹ</b>	<b>9,993,785,647</b>	<b>10,062,004,953</b>	<b>-1%</b>
70	<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>1,249</b>	<b>1,258</b>	<b>-1%</b>
80	<b>Cổ tức trên mỗi cổ phiếu</b>			

**2. Bảng cân đối kế toán (rút gọn)**

<b>BS</b>			<b>Số dư cuối kỳ</b>	<b>Số dư đầu kỳ</b>
			<b>31/12/2012</b>	<b>01/01/2012</b>
<b>100</b>	<b>I.</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>276,267,366,517</b>	<b>172,728,583,196</b>
110		Tiền và các khoản tương đương tiền	6,473,615,147	19,668,408,815
120		Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
130		Các khoản phải thu ngắn hạn	250,605,305,499	131,015,655,969
140		Hàng tồn kho	7,785,179,881	16,619,063,295
150		Tài sản ngắn hạn khác	11,403,265,990	5,425,455,117
<b>200</b>	<b>II.</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>59,588,920,459</b>	<b>56,239,974,074</b>
210		Các khoản phải thu dài hạn	-	-
220		Tài sản cố định	57,655,509,342	54,514,450,343
221		<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	31,381,063,388	28,265,666,562
224		<i>Tài sản cố định thuê tài chính</i>	-	-
227		<i>Tài sản cố định vô hình</i>	20,853,243,905	21,524,786,006
230		<i>Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</i>	5,421,202,049	4,723,997,775
240		Bất động sản đầu tư	-	-
250		Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	-	-
260		Tài sản dài hạn khác	1,933,411,117	1,725,523,731
		Lợi thế thương mại	-	-
<b>270</b>		<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>335,856,286,976</b>	<b>228,968,557,270</b>
<b>300</b>	<b>III.</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>236,514,719,287</b>	<b>130,829,990,583</b>
310		Nợ ngắn hạn	235,738,879,287	130,829,990,583
330		Nợ dài hạn	775,840,000	-
<b>400</b>	<b>IV.</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>93,812,575,724</b>	<b>92,655,269,511</b>
<b>410</b>		Vốn chủ sở hữu	93,812,575,724	92,655,269,511
411		<i>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</i>	80,000,000,000	80,000,000,000
412		<i>Thặng dư vốn cổ phần</i>	1,123,900	1,123,900
413		<i>Vốn khác của chủ sở hữu</i>	-	-
414		<i>Cổ phiếu quỹ</i>	-	-
415		<i>Chênh lệch đánh giá lại tài sản</i>	-	-
416		<i>Chênh lệch tỷ giá hối đoái</i>	-	-
417		<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	349,878,228	349,878,228
418		<i>Quỹ dự phòng tài chính</i>	813,386,788	1,146,765,974
419		<i>Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu</i>	-	-
420		<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	12,648,186,808	11,157,501,409
421		<i>Nguồn vốn đầu tư XDCB</i>		
<b>430</b>		Nguồn kinh phí và các quỹ khác		
431		<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>	-	-
432		<i>Nguồn kinh phí</i>	-	-
433		<i>Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ</i>		
	<b>V.</b>	<b>Lợi ích của cổ đông thiểu số</b>	<b>5,528,991,965</b>	<b>5,483,297,176</b>
<b>440</b>		<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>335,856,286,976</b>	<b>228,968,557,270</b>



## VII. HOẠT ĐỘNG CÔNG TY THÀNH VIÊN

SBĐ hiện có 1.380.000 cổ phần trên tổng số 2.000.000 cổ phần đang lưu hành của Công ty Cổ phần Dịch Vụ Công Nghệ Sao Bắc Đẩu (SBĐS), chiếm 69% cổ phần đang lưu hành. SBĐS hiện cũng là công ty con duy nhất của SBĐ. SBĐS được thành lập từ năm 2008, đã và đang hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ hạ tầng viễn thông cho các khu đô thị, các dự án bất động sản bao gồm các tòa nhà văn phòng, các khu chung cư cao cấp. Dự án tiêu biểu về dịch vụ hạ tầng SBĐS đang cung cấp là dự án Sai Gon Pearl tại Phường 22, quận Bình Thạnh do tập đoàn SSG đầu tư. Từ năm 2012, SBĐS được bổ sung thêm một hoạt động cung cấp dịch vụ CNTT (managed service) cho các khách hàng ở thị trường MNC.

\*\*\*

Chúng tôi, những người ký tên dưới đây, xác nhận rằng các thông tin được cung cấp trong bản báo cáo thường niên này đã thể hiện ở mức độ chính xác và đầy đủ nhất theo nhận định của chúng tôi, về tình hình hoạt động một cách toàn diện trong năm 2012 của Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2013.

**Thay mặt HĐQT  
Chủ tịch HĐQT**

**Tổng Giám Đốc**

**Nguyễn Đức Quang**

**Trần Anh Tuấn**